

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Học viện Chính trị khu vực III công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III năm 2025 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm			Ước thực hiện quý III	Ước thực hiện quý III/Dự toán năm (%)	Ước thực hiện quý III với cùng kỳ năm trước (%)	Thực hiện năm trước
		Tổng số	Dự toán năm trước chuyển sang	Dự toán giao năm 2025				
I	Tổng số thu, chi từ nguồn sự nghiệp							
1	Số thu sự nghiệp	-			2.167	52	4.198	
1.1	Thu đào tạo không tập trung	-			1.722	46	3.762	
1.2	Thu sự nghiệp khác	-			445	102	436	
2	Số chi sự nghiệp				1.082	11	10.077	
	Trong đó: trích nguồn thực hiện cải cách tiền lương	-						
2.1	Chi hoạt động kinh doanh, dịch vụ	-			1.080	11	9.794	
2.2	Chi hoạt động tài chính	-			2	67	3	
2.3	Chi khác					-	280	
II	Nguồn ngân sách nhà nước	121.044	13.932	107.112	22.596	32	5.647	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	118.441	13.932	104.509	22.428	19	5.391	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm			Ước thực hiện quý III	Ước thực hiện quý III/Dự toán năm (%)	Ước thực hiện quý III năm nay so với cùng kỳ năm trước (%)	Thực hiện năm trước
		Tổng số	Dự toán năm trước chuyển sang	Dự toán giao năm 2025				
1.1	Chi đào tạo khác trong nước (070-083)	117.941	13.632	104.309	22.408	19	416	5.391
-	Dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ	43.951	13.632	30.319	9.833	72		9
	+ Mua sắm, sửa chữa lớn TSCD	35.857	13.632	22.225	5.220	15		
	+ Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ không thường xuyên	8.094		8.094	4.613	57		
	Trong đó: Kinh phí tiết kiệm	1.556		1.556				
-	Dự toán chi thường xuyên giao tự chủ	73.990		73.990	12.575	17		5.382
	Dự toán năm trước chuyển sang			339				
	Trong đó: - Kinh phí tiết kiệm	500	300	200	20			
1.2	Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức (070-085)	300	300					
-	Dự toán năm trước chuyển sang: Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	200		200				
-	Dự toán năm nay: Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.603	-	2.603	168	13	66	256
2	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ (100-102)	1.240		1.240	53	4		
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	1.363		1.363	115	8		
-	Nhiệm vụ Khoa học công nghệ cấp cơ sở							

Ngày 19 tháng 10 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Dũng Anh